

Khu BTTN Lò Gò-Sa Mát

Tên khác

Lò Gò-Xa Mát

Tỉnh

Tây Ninh

Tình trạng

Quyết định

Ban quản lý được thành lập

Có

Vĩ độ

11°29' - 11°40' vĩ độ Bắc

Kinh độ

105°49' - 105°59' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

05a - Châu thổ Sông Mê Kông



Tình trạng bảo tồn

Lò Gò Sa Mát là khu bảo tồn thiên nhiên theo Quyết định Số 194/CT, ngày 09/08/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng. Theo quyết định này thì Lò Gò Sa Mát có diện tích là 10.000 ha (Bộ NN và PTNT 1997). Khu Bảo tồn Thiên nhiên Lò Gò Sa Mát được thành lập vào năm 1993 qua việc hợp nhất 2 lâm trường quốc doanh Hoà Hiệp và Tân Bình (Lê Trọng Trải pers. comn.). Đến tháng 12 năm 1996, Phân viện Điều tra Quy hoạch Rừng thành phố Hồ Chí Minh đã xây dựng dự án đầu tư cho Lò Gò Sa Mát với diện tích 16.754 ha, nhưng lại lấy tên là Khu rừng Văn hóa Lịch sử và Môi trường (Anon. 1996). Dự án đầu tư đã được Bộ NN và PTNT phê duyệt theo Công văn Số 842NN/PTLN/CN và Uỷ ban Nhân dân tỉnh Tây Ninh phê duyệt ngày 16/7/1997 theo Quyết định Số 261A/QĐ-UB. Trên cơ sở quyết định của Uỷ ban Nhân dân tỉnh, ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên đã được thành lập trực thuộc Sở NN và PTNT tỉnh Tây Ninh (Chi cục Kiểm lâm Tây Ninh 2000).

Phân viện Điều tra Quy hoạch Rừng thành phố Hồ Chí Minh đã nhầm lẫn trong việc đề xuất đây là khu rừng văn hóa lịch sử và môi trường, thực tế khu này đã được ghi trong Quyết định Số 194/CT

là Khu bảo tồn thiên nhiên. Trong thời kỳ chiến tranh, Lò Gò Sa Mát là cơ sở cách mạng của quân Giải phóng. Vì vậy, chính quyền địa phương coi khu rừng đặc dụng này có ý nghĩa quan trọng về mặt lịch sử mà không chú ý tới giá trị về đa dạng sinh học (Lê Trọng Trải và Trần Hiếu Minh 2000).

Năm 1997, Lò Gò Sa Mát không có tên trong danh lục đề xuất các khu rừng đặc dụng đến năm 2010 do Cục Kiểm lâm soạn thảo (Bộ NN và PTNT 1997). Tuy nhiên, khi rà soát lại toàn bộ hệ thống các khu rừng đặc dụng của Việt Nam, Viện Điều tra Quy hoạch Rừng và Chương trình BirdLife Quốc tế đã xác định Lò Gò Sa Mát hiện còn nhiều diện tích rừng tự nhiên quan trọng và rộng lớn, và đề xuất cần phải đánh giá lại khu bảo tồn này trước khi đưa nó ra khỏi hệ thống rừng đặc dụng (Wege et al. 1999). Trên thực tế, Viện Điều tra Quy hoạch Rừng và Chương trình BirdLife Quốc tế còn đề xuất mở rộng thêm diện tích của Khu Bảo tồn Thiên nhiên Lò Gò Sa Mát (Wege et al. 1999). Vì lý do đó, hai cơ quan này đã tiến hành khảo sát nhanh khu Lò Gò Sa Mát vào tháng 12/1999 và nhận thấy đây là khu vực có giá trị cao về đa dạng sinh học cho nên không có lý do gì để đưa khu bảo tồn này ra khỏi hệ thống rừng đặc dụng (Lê Trọng Trải và Trần Hiếu Minh 2000). Tuy nhiên, các tác giả trên cho rằng,

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Lò Gò-Sa Mát

ranh giới khu bảo tồn hiện nay đã bao gồm toàn bộ diện tích rừng tự nhiên trong khu vực, nên không thể mở rộng khu bảo tồn như Wege et al. (1999) đã đề xuất. Từ kết quả khảo sát của các tác giả trên, khu Lò Gò Sa Mát vẫn tiếp tục được đề xuất trong danh lục đề xuất các khu rừng đặc dụng đang được Cục Kiểm lâm và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng soạn thảo, với diện tích khu bảo tồn là 16.754 ha, trong đó có 13.270 ha rừng (Cục Kiểm lâm và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng in prep.).

Địa hình và thủy văn

Khu bảo tồn thiên nhiên Lò Gò Sa Mát nằm ở phía tây vùng đất thấp miền Đông Nam Bộ. Địa hình rất bằng phẳng, độ cao tuyệt đối từ 5 - 10 m. Con sông lớn nhất trong khu vực là sông Vàm Cỏ. Con sông này bắt nguồn từ Cam-pu-chia, đồng thời cũng là một đoạn của biên giới (16 km) giữa Việt Nam và Cam-pu-chia. Trong khu bảo tồn có một số sông suối chảy vào sông Vàm Cỏ như sông Đa Hà ở phía đông bắc và các sông Mec Mu, Xa Ngê, Ta Đốt, Bà Diệc.

Đa dạng sinh học

Khu bảo tồn thiên nhiên Lò Gò Sa Mát có diện tích rừng tự nhiên lớn nhất tỉnh Tây Ninh, chiếm tới 26% tổng diện tích rừng tự nhiên của tỉnh (Lê Trọng Trải và Trần Hiếu Minh 2000). Thảm thực vật rừng khu vực có dạng thảm giữa rừng nửa rụng lá và rừng rụng lá trên đất thấp (lý do có thể đất quá nghèo dinh dưỡng và nguồn nước làm cho cây rừng chậm phát triển không khép tán) và giải hẹp nhỏ rừng thường xanh ven sông suối và rừng tràm. Khu vực gần biên giới Cam-pu-chia có diện tích trảng cỏ ngập nước với ưu thế bởi trảng cỏ sậy (J. Eames pers. comm.).

Các loài cây gỗ ưu thế trong khu bảo tồn là vân vên *Anisoptera costata*, dầu rái *Dipterocarpus alatus*, dầu cát *D. costatus*, dầu chai *D. intricatus*, dầu song nàng *D. dyeri*, sao đen *Hopea odorata*, xến cát *Shorea roxburghii*, cầm xe *Xylia xylocarpa*, gỗ đỏ *Afzelia xylocarpa*, gỗ mật *Sindora samensis*, xoay *Dialium cochinchinensis*, trắc *Dalbergia* sp., giáng hương quả to *Pterocarpus macrocarpus*, xăng lẻ *Lagerstroemia* sp., chai *Shorea cochinchinensis*... Trong khu vực còn tồn tại một vài khoảnh rừng thuần loại các loài cây họ dầu, như dầu cát *Dipterocarpus costatus*, dầu chai *D. intricatus*. Về giá trị thực vật học, ở Lò Gò Sa Mát còn tồn tại một số loài thực vật quý hiếm được liệt kê trong Sách Đỏ Việt Nam, như: gỗ đỏ *Afzelia xylocarpa*, giáng hương quả to *Pterocarpus macrocarpus*, mun *Diospyros mollis*.

Khu hệ động vật ở Lò Gò Sa Mát chưa được nghiên cứu đầy đủ, mới chỉ có số liệu nghiên cứu mới đây nhất của Lê Trọng Trải và Trần Hiếu Minh cho thấy trong khu vực vẫn tồn tại các loài có giá trị bảo tồn là Chà vá chân đen *Pygathrix nigripes nigripes*, Voọc bạc *Semnopithecus cristatus*, Khỉ mặt đỏ *Macaca arctoides*, Gấu ngựa *Ursus thibetanus*, Chó sói *Cyon alpinus* và Chó rừng *Canis aureus*. Đáng chú ý là theo dân đánh cá thì loài Cá sấu nước ngọt *Crocodylus siamensis* vẫn còn xuất hiện trên sông Vàm Cỏ. Nếu Cá sấu còn hiện diện ở khu vực này sẽ nâng cao ý nghĩa bảo tồn của Lò Gò Sa Mát. (Lê Trọng Trải và Trần Hiếu Minh 2000).

Trong chuyến điều tra thực địa vào tháng 2 năm 2001, sự hiện của các loài Công *Pavo muticus*, Gà lôi hông tía *Lophura diardi* và Hồng hoàng *Buceros bicornis* ở khu vực đã cán bộ của khu bảo tồn báo cáo. Ngoài ra, còn quan sát được tại đây các loài Hạc cổ trắng *Ciconia episcopus* và Vẹt má vàng *Psittacula eupatria*, cả hai loài ở tình trạng hiếm ở Đông Dương, và loài Gầm ghì lưng xanh *Ducula aenea* là loài đặc trưng cho rừng trên đất thấp. Dựa trên sinh cảnh hiện có và sự phù hợp với các loài đã ghi nhận được, một số loài quan trọng đối với công tác bảo tồn rất có thể có phân bố ở Lò Gò Sa Mát bao gồm: Gà tiền mặt đỏ *Polyplectron germaini*, Gà đỗ nhỏ *Leptoptilos javanicus*, Quảm cánh xanh *Pseudibis davisoni* và Quảm lớn *P. gigantea* (J. Eames pers. comm.).

Các vấn đề về bảo tồn

Trong chiến tranh chống Mỹ, Lò Gò Sa Mát là mục tiêu dải chất độc hoá học, hậu quả là rất nhiều cây gỗ có giá trị và nhiều loại thú lớn đã bị chết (Vũ Văn Dũng pers. comn.). Hiện nay, công

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Lò Gò-Sa Mát

tác bảo tồn ở Lò Gò Sa Mát vẫn còn gặp nhiều trở ngại. Diện tích khu bảo tồn rộng lớn, dễ xâm nhập, lực lượng bảo vệ rừng còn quá ít để công tác bảo vệ rừng có hiệu quả. Trong khu vực chỉ có 9 trạm bảo vệ rừng đều ở trong tình trạng xuống cấp (Lê Trọng Trải và Trần Hiếu Minh 2000).

Vẫn còn 60 hộ gia đình sống trong khu bảo tồn. Đời sống của họ phụ thuộc rất lớn vào tài nguyên rừng. Ban quản lý khu bảo tồn hiện đang hợp tác với bộ đội biên phòng và cộng đồng dân địa phương trong công tác bảo vệ rừng. Hiện nay, ở Lò Gò Sa Mát chưa quan tâm đầy đủ tới việc bảo tồn động vật hoang dã và bảo vệ các sản phẩm ngoài gỗ (Lê Trọng Trải và Trần Hiếu Minh 2000).

Theo báo cáo hàng năm của các dự án nông lâm nghiệp của Ủy ban Nhân dân tỉnh Tây Ninh thì các hoạt động khai thác gỗ và lâm sản vẫn tiếp tục xảy ra trong khu bảo tồn. Nhu cầu gỗ của một số hộ gia đình trong khu vực là nguyên nhân tác động tới tài nguyên rừng. Ngoài ra, còn có hiện tượng chặt gỗ trộm trong khu bảo tồn do một số người Cam-pu-chia đột nhập từ bên kia biên giới (Lê Trọng Trải và Trần Hiếu Minh 2000).

Hiện tại, đe dọa lớn nhất đối với tính toàn vẹn của khu vực là việc bố trí dân cư. Hệ thống đường vừa mới xây dựng vào trung tâm của khu bảo tồn thiên nhiên. Ngoài ra, một kilômét kênh đã được đào qua một trong những vùng trảng cỏ ngập nước lớn nhất, nhằm mục đích để thoát nước. Những công việc này đã tiến hành dự định cho việc bố trí các khu dân cư vào khu vực này và chuyển đổi diện tích đất ngập nước thành đất canh tác lúa nước (J. Eames pers. comm.).

Việc xây dựng các con đường ở trong khu vực đã tăng cường và tạo điều kiện tiếp cận vào vùng lõi của khu bảo tồn thiên nhiên. Trong tháng Giêng năm 2001, đã quan sát thấy các hoạt động đang diễn ra ở khu vực như: thu lượm dầu nhựa từ các loài cây họ dầu, săn bắn, đánh cá, trồng sắn, chăn thả gia súc trong rừng, thu hái các lâm sản phi gỗ và các khu định cư trong vùng. Dựa vào địa hình của khu vực và sự xâm nhập của con người không được kiểm soát nghiêm ngặt, nếu như kế hoạch định cư người dân ở Lò Gò Sa Mát tiếp tục, hệ sinh thái đất ngập nước ở đây sẽ bị phá huỷ

không thể cứu vãn nổi trong vòng một năm. Hơn nữa, tiếp tục như chiều hướng hiện nay, các khu định cư sẽ hình thành trong khu bảo tồn thiên nhiên trong khoảng 3 năm, điều này sẽ làm các chức trách không còn khả năng bảo tồn giá trị đa dạng sinh học của khu vực, và dần dần đến phá huỷ hoàn toàn khu bảo tồn. Tuy nhiên, trong tháng Hai năm 2001, chính quyền tỉnh sẽ triệu tập một cuộc họp để đánh giá lại các kế hoạch phát triển hiện tại cho khu vực, kết quả là khu vực có thể được xem xét lại hoặc bỏ rơi (J. Eames pers. comm.).

Các giá trị khác

Trong chiến tranh chống Mỹ, Lò Gò Sa Mát là cơ sở của Đài phát thanh Giải phóng miền Nam Việt Nam, đồng thời cũng là căn cứ cách mạng của quân giải phóng. Bởi vậy, khu vực này còn có ý nghĩa quan trọng về mặt lịch sử. Ngoài ra, rừng trong khu bảo tồn có vai trò quan trọng trong việc phòng hộ đầu sông Vàm Cỏ. Nhiều hộ dân cư sống phụ thuộc vào nguồn tài nguyên thuỷ sản của con sông này.

Các dự án có liên quan

Chương trình 661 là nguồn kinh phí chủ yếu cho các hoạt động của ban quản lý khu bảo tồn, Chương trình này thay thế Chương trình 327 từ năm 1999.

Tài liệu tham khảo

Anon. (1996) [Agricultural plan for Lo Go Sa Mat Cultural and Historical Site]. Ho Chi Minh City: Ho Chi Minh City Sub-FIPI. In Vietnamese.

Anon. (1999) [Investment plan for Lo Go Sa Mat Cultural and Historical Site]. Tay Ninh: Tay Ninh Provincial People's Committee. In Vietnamese.

Le Trong Trai and Tran Hieu Minh (2000) A rapid field survey of Kalon Song Mao Nature Reserve (Binh Thuan province) and Lo Go-Sa Mat Nature Reserve (Tay Ninh province), Vietnam. Hanoi: BirdLife International Vietnam

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Lò Gò-Sa Mát

Programme and the Forest Inventory and Planning Institute. In English and Vietnamese.

Tay Ninh Provincial FPD/Chi cục Kiểm lâm Tây Ninh (2000) [FPD questionnaire]. Tay Ninh: Tay Ninh Provincial Forest Protection Department. In Vietnamese.